

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022

Thực hiện Công văn số 4809/KH-UBND ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2022;

Căn cứ Công văn 1145/TTT-PCTN, ngày 6 tháng 12 năm 2022 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục hướng một số nội dung kê khai tài sản thu nhập năm của năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 2561/KH-SCT, ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Sở Công Thương V/v kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm năm 2022;

Sở Công Thương Ninh Thuận báo cáo kết quả triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2022 tại đơn vị như sau:

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Sở Công Thương đã tuyên truyền, quán triệt, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức các văn bản liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập như: Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra tỉnh về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong đội ngũ công chức, viên chức đồng thời ngăn chặn, phòng ngừa những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì động cơ vụ lợi, phòng ngừa tham nhũng, phục vụ công tác cán bộ, kịp thời phát hiện tham nhũng, ngăn chặn hành vi tẩu tán tài sản tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng.

- Sở Công Thương đã ban hành Công văn số 2561/SCT-VP ngày 18/11/2022 về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2022; triển khai lập danh sách các đối tượng kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm, hướng dẫn việc kê khai và tổ chức công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại đơn vị đảm bảo theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Kết quả thực hiện

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	02
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0

3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	16
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	16
5	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập	Bản KK	16
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	02
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	16
	tỷ lệ% so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	16
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	100
5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	0
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	0

(Đính kèm danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập)

3. Đánh giá chung

- UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng; ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, đồng thời kiên quyết trong tổ chức thực hiện, nhất là đối với việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Qua công tác kiểm soát, kê khai tài sản thu nhập đã phát huy được hiệu quả trong việc phòng, chống tham nhũng, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

- Sở Công Thương đã triển khai thực hiện đúng đối tượng, quy trình, thủ tục kê khai và thực hiện quản lý, sử dụng bản kê khai đúng theo các văn bản pháp luật quy định, không có trường hợp nào phải xác minh tài sản, thu nhập; cá nhân trong diện kê khai luôn tuân thủ các quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, trung thực.

4. Kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 của Sở Công Thương kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Võ Đình Vinh

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ CÔNG THƯƠNG

DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN KÊ KHAI, CÔNG KHAI TÀI
SẢN THU NHẬP NĂM 2022

(Đính kèm Báo cáo số 53/BC-SCT ngày 09 tháng 01 năm 2023
của Sở Công Thương)



STT	Họ và tên	Chức vụ	Số bản kê khai TSTN đã nộp	Hình thức Kê khai tài sản
	TỔNG CỘNG		16	
I	SỞ CÔNG THƯƠNG		13	
1	Phan Thị Ánh Nguyệt	Chánh VP	1	Hàng năm
2	Trần Nguyên Vũ	Phó Chánh VP	1	Hàng năm
3	Nguyễn Thi Thanh Trâm	PT Kế toán	1	Hàng năm
4	Dương Thi Phương Lam	Chuyên viên	1	Lần đầu
5	Hồ Thị Kim Chung	Chuyên viên	1	Lần đầu
6	Phan Văn Luông	Chánh Thanh tra	1	Hàng năm
7	Quảng Thị Như Tâm	Phó Chánh TT	1	Hàng năm
8	Lưu Thanh Hùng	Thanh tra viên	1	Hàng năm
9	Huỳnh Chơn Thành	Thanh tra viên	1	Hàng năm
10	Nguyễn Văn Kết	Trưởng phòng QLCN	1	Hàng năm
11	Võ Hùng	Phó TP QLCN	1	Hàng năm

12	Nguyễn Thị Kim Toàn	Phó TP QLCN	1	Hàng năm
13	Đinh Thị Tường Vân	Trưởng phòng QLTM	1	Hàng năm
II	TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ XTTM		3	
1	Phạm Thanh Bình	Giám đốc	1	Hàng năm
2	Dương Văn Sơn	P. Giám đốc	1	Hàng năm
3	Nguyễn Thị Sơn Hải	TP Hàng chính-Tổng hợp	1	Hàng năm